

Bài 1: GIỚI PHÁP BỐ ĐỒI

Vào năm 1949, chiến tranh đang tiếp diễn giữa Việt Minh (VM) và Pháp, một bên cố gắng giành quyền lãnh đạo và chi phối kinh tế và chính trị của quốc gia Việt Nam. Đó là sự thành lập chính thể Quốc Gia Việt Nam, do cựu hoàng Bảo Đại làm quốc trưởng sau hiệp định Élysée ngày 8-3-1949. Cho đến nay (2009), Quốc Gia Việt Nam đã tồn tại 60 năm.

1. VAI TRÒ CỦA CỰU HOÀNG BẢO ĐỒI

Thời kỳ này được quy định từ năm 1945, Mặt trận Việt Minh theo chủ nghĩa cộng sản, liên tục kháng chiến và tiêu diệt một cách có hệ thống toàn bộ những nhà hoạt động chính trị không cộng sản. Vì tình hình đòi hỏi, đôi khi Việt Minh tạm thời liên kết với những đảng phái đối lập, nhưng ngay trong lúc đó, Việt Minh cũng kiên trì cách biệt tiêu diệt họ.

Nhiệm vụ nhà chính trị thay rõ đã tâm của Việt Minh nên đã sớm mời bộ chính phủ liên hiệp do Hồ Chí Minh đứng đầu. Nguyễn Hữu Thọ nhận nhiệm vụ hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), rút lui khỏi chính phủ sau ngày ký, rời bỏ sang Quốc gia Tây (Trung Hoa). Tháng 6-1946 Nguyễn Tấn Phát trở lại Nam Kinh (Trung Hoa). Vũ Hồng Khanh bỏ qua Vân Nam (Trung Hoa).

Những người theo chủ nghĩa dân tộc, với lập trường tôn trọng dân chủ, dần dần tách ra khỏi mặt trận Việt Minh. Vì vậy Việt Minh truy đuổi, tấn công, những người này bỏ trốn vào thủ phủ tranh đấu của cộng sản còn với Việt Minh, chỉ còn một con đường duy nhất là phải vào thành phố sinh sống và chấp nhận đảng phái của họ liên kết với Pháp, tìm kiếm một giải pháp chính trị để chấp nhận cộng sản, dù biết rằng thủ lĩnh dân Pháp không thực tâm và chỉ muốn lợi dụng tất cả các cơ hội để duy trì quyền lợi của Pháp tại Việt Nam.

Nói cách khác, những người bất đồng chính kiến với VMCS, theo chủ nghĩa dân tộc rời vào thủ phủ của hai thủ lĩnh cộng sản và thủ lĩnh dân, những người phải chấp nhận liên kết với thủ lĩnh dân Pháp để chấp nhận cộng sản. Nhân vật thích hợp nhất cho giải pháp này được người lúc đó nghĩ đến là cựu hoàng Bảo Đại, một người không đảng phái, đứng giữa các đảng phái, và là vị vua ai cũng biết tin cậy khi ông từ chối thoái vị, tạm bỏ quyền lợi gia tộc vì sự đoàn kết quốc gia.

Về phía người Pháp, sau khi thủ lĩnh thuyết phục thành với Hồ Chí Minh, Pháp cũng cần tìm một

giới pháp chính trị cho cuộc đời đầu của VM. Trước đây, người Pháp bắt bình và nhúng đời họ đi với trời bèo họ và đời họ đi cùng lập vua Bảo Đại khi còn ở trên ngôi báu, nhứt là bản Tuyên ngôn độc lập mà vua Bảo Đại đã công bố ngày 11-3-1945 nhân cuộc đảo chính của quân Nhật, lật đổ Pháp tại Đông Dương (9-3-1945).

Tuy nhiên, người Pháp biết rằng Bảo Đại và những người khác, không có cá tính mạnh, có thể dễ dàng bị nhúng.(1) Hơn nữa, ông có vị trí độc thân, không có phe nhóm, không có những người xuýt sục làm tham mưu, không có đội ngũ chính trị đứng sau lưng.

Trước mặt chính giới quốc tế, cựu hoàng Bảo Đại là nhân vật sáng giá nhất, đứng giữa các phe nhóm chính trị Việt Nam trước (VM cũng sẽ đứng đầu (Việt Nam Quốc Dân Đảng), và cũng là nhân vật đứng đầu lòng toàn dân cả ba miền Bắc, Trung và Nam Việt Nam, hơn hẳn các nhân vật địa phương của từng miền.

Về phía cựu hoàng Bảo Đại, ngày 16-3-1946, ông tháp tùng phái đoàn VM qua Trung Hoa thăm viếng xã giao chính thức nước này là thành viên Tổng Giám Đốc. Khi phái đoàn VM trở về, theo lời cựu hoàng, ông bắt VM bắt đầu ở Côn Minh (Kunming, tỉnh Vân Nam) vào tháng 4-1946.(2)

Ở Côn Minh, cựu hoàng đứng đầu Hội đồng ngày 15-9-1946. Trước đó, ông không liên lạc với nhà cầm quyền Hà Nội. Hội Chí Minh lo ngại cựu hoàng sẽ nghiêng về phía đối lập, nên vào giữa tháng 11-1946 (trước khi chiến tranh bùng nổ), Hội Chí Minh cử bác sĩ Phạm Ngọc Thạch qua Hội đồng gặp cựu hoàng để yêu cầu cựu hoàng “nên cảnh giác người Pháp, và đừng phò trợ cho bọn Việt gian làm tay sai cho Pháp”.(BĐ, sdd. tr. 258.)

Sau Phạm Ngọc Thạch, các ông Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Văn Tam, Nguyễn Hữu Thọ, cùng đứng đầu cựu hoàng tiếp khách sạn Gloucester, nơi cựu hoàng đang lưu trú ở Hội đồng. Cả ba người đều kêu gọi cựu hoàng đứng ra gánh vác việc nước trước mắt. Theo cựu hoàng Bảo Đại, tiếp theo các nhân vật này là Trần Trọng Kim.(BĐ, sdd. tr. 259.) Chính khách này khuyên cựu hoàng nên liên lạc với Trung Hoa Quốc Dân Đảng, nhưng cựu hoàng không đồng ý. Cựu hoàng Bảo Đại nói với Trần Trọng Kim: “Chưa biết chúng bọn Trần Trọng Kim cũng phải chịu gót chày ngày nào đâu.”(3)

Ngoài ra, có thêm nhiều lãnh đạo chính trị khắp Bắc, Trung, Nam Việt Nam, liên lạc với Hội đồng gặp cựu hoàng, như Phan Huy Đán (sau đổi thành Phan Quang Đán), Đinh Xuân Quang, Trần Văn Tuyên, Lê Văn Hoạch, Phạm Văn Bính, Ngô Đình Diệm, Phạm Công Trác, Trần Văn Soái, hoàng thân Vĩnh Công (ông hoàng Tùng Đạo) với em là Vĩnh Tường và Phan Văn Giáo. Tất

c& đ&u đ& ngh& c&u hoàng tr& v& tham chính.

V& phía Pháp, cao u& Thierry D'Argenlieu c& thám t& riêng c&a Tòa lãnh s& Pháp & H&ng Kông tên là Yole, đ&c bi&t theo dõi ho&t đ&ng c&a c&u hoàng & H&ng Kông. Yole đ&a c&u hoàng đ&n g&p m&t lãnh t& Pháp & H&ng Kông là Joubert. Yole còn chuy&n ti&n c&a D'Argenlieu, g&i qua H&ng Kông giúp đ& B&o Đ&i.(BĐ, s&d. tt. 252-266)

Không ph&i vì nhân đ&o mà D'Argenlieu g&i ti&n giúp c&u hoàng B&o Đ&i. T&i Sài Gòn, sau khi ti&p xúc v&i nhi&u nhân v&t chính tr& Vi&t Nam, D'Argenlieu phúc trình lên chính ph& Pháp ngày 14-1-1947 r&ng t&i Vi&t Nam n&n “tr& l&i n&n quân ch& c& h&u...”(BĐ, s&d. tt. 269-270.) Tuy th&, cũng ch&a ph&i đ& dàng đi đ&n s& h&p tác gi&a c&u hoàng và ng& &i Pháp.

Sau cu&c đàm phán th&t b&i c&a Paul Mus v&i Hoàng Minh Giám và H& Chí Minh & vùng sông Đu&ng ngày 12- 5-1947, m&t nhân viên lãnh s& Pháp & H&ng Kông tên là Cousseau đ&n thăm dò c&u hoàng kho&ng cu&i tháng 5-1947. C&u hoàng c&ng quy&t đòi ng& &i Pháp “h&y th&a m&n nguy&n v&ng c&a dân chúng Vi&t Nam, n& &c Pháp h&y tr& l&i n&n th&ng nh&t và đ&c l&p cho h&”. (BĐ, s&d. tr. 278.)

Ngày 5-7-1947, c&u hoàng B&o Đ&i đ&a ra l&i tuyên b& công khai đ&u tiên v& ch& tr&ng c&a mình trên báo Union Française (Liên Hi&p Pháp), b&n d&ch nh& sau:

“N&u t&t c& dân chúng Vi&t Nam đ&u đ&t tín nhi&m n&i tôi, n&u m&t khác, s& hi&n di&n c&a tôi có th& góp ph&n đ&m l&i s& giao h&o c&a dân t&c tôi v&i ng& &i Pháp, tôi s& sung s&ng đ& tr& v& n&&c. Tôi không &ng h& Vi&t Minh và cũng không ch&ng Vi&t Minh. Tôi không theo đ&ng phái nào. Hòa bình s& tr& l&i nhanh chóng, n&u ng& &i Pháp hi&u r&ng tinh th&n dân t&c tôi không gi&ng nh& tr&ng c& cách đây m&&i năm. Tôi không mu&n nói dài h&n n&a, vì chính ph& Pháp đã hi&u l&p tr&ng c&a tôi r&i. Đ& ngh& c&a tôi là mu&n đóng vai trò hòa gi&i gi&a n&&c Pháp và các phe phái & Vi&t Nam.” (BĐ, s&d. tr. 280.)

2.-&& B& O Đ& I GI& A CÁC TH& L& C

Sau thông đ&p c&a c&u hoàng B&o Đ&i, H& Chí Minh c&i t& chính ph& VM ngày 19-7-1947, v&i thành ph&n m&i là:

C& v&n:Vĩnh Th&y

Chào Mừng 2009: Kỷ Niệm Sáu Tháng Năm Quốc Gia Việt Nam.

Tác Giả: Trán Gia Pháng

Thứ Năm, 01 Tháng 1 Năm 2009 02:24

Chủ tịch:Há Chí Minh

Bá trưởng Ngoại giao: Hoàng Minh Giám

- Quốc phòng :Tá Quang Báu

- Tài chính :Lê Văn Hiến

- Tá pháp :Vũ Đình Háe

-Kinh tế :Phan Anh

-Canh nông :Ngô Tán Nhán

- Y tế :Hoàng Tích Trái

- Lao động :Nguyễn Văn Táo

-Cáu tế Xã hội :Chu Bá Pháng

- Giáo dác :Nguyễn Văn Huyền

- Cáu chián binh :Vũ Đình Táng

Quốc vụ khanh:Nguyễn Văn Tá

:Đáng Văn Háng

:Bá Xuân Luát

Thá trưởng Nội vụ :Trán Duy Háng

- Tài chính :Trán Văn Bánh

- Tá pháp :Trán Công Táng

- Canh nông :Nguyễn Xuân Yám

- Y tế :Tôn Thất Tùng

- Giáo dác :Nguyễn Khánh Toàn

- Cáu chián binh:Ngô Tá Há

-Kinh tế Nhà nước: Cù Huy Cán

Táng tế Bộ Quốc gia :Võ Nguyên Giáp

Theo các ghi chép ngoại giao lúc đó, Há Chí Minh lo ngại Pháp sẽ nói chuyện với cựu hoàng Báo Đái, nên cử đi chính phủ, tạm thời loái bắt nháng phạm tá thân cũn nhá Phạm Văn Đáng, Võ Nguyên Giáp ra khỏi nái các nhám bắt tính chất cáng sự, để tiếp đáu hiáu VM muộn tháng thuyết với Pháp.(4)

Đáu đác biết là Há Chí Minh vẫn loái giữ tên cựu hoàng Báo Đái trong vai trò ‘cáu ván’ chính phủ VM, dù cựu hoàng đã á Háng Kông từ hán một năm qua. Trong một lái tuyên bố sau đó, vào cuối tháng 7-1947, Há Chí Minh lái nói với cựu hoàng nhá sau:

“Nhiáu nhân viên chính phủ và cũ tôi náa, đáu là bán thân cũ a Cáu ván Vĩnh Thụy, ai cũng khao khát đáng gáp mặt lái Cáu ván, và mong muộn nháng trá về, đá cùng chúng tôi chăm lo viác nác. Nháng hián nay Cáu ván Vĩnh Thụy cháa thá đái Bộ Háng Kông về đác. Chúng tôi dù cách mặt nháng cháng xa lòng. Chính phủ và dân chúng Việt Nam hoàn toàn tin tưởng vào lòng trung thành cũ a Cáu ván Vĩnh Thụy, dù á ngoại quốc, ván tiếp tục làm viác cho chính phủ quốc gia mà Cáu ván cũn là một thành viên.” (BĐ. sád. tr. 281)

Läi tuyên bố của Hä Chí Minh làm cho nhiäu ngäi hoang mang, không biết lập trình của của hoàng Bảo Đại như thế nào? Điều này liệu có ra mắt hiện tại của người Pháp, và của người Mỹ không. Họ lo ngại của hoàng theo VM, nên tôi tìm cách liên lạc với của hoàng.

Vào đầu tháng 8-1947, chính phủ Pháp cử thiäu tá Reynaud từ Paris sang Häng Kông gặp của hoàng. Reynaud là sĩ quan tùy viên của Bảo Đại khi còn làm vua äHuä, khoảng 1935-1936. Gặp Reynaud, Bảo Đại đưa ra những điều kiện gì cũng nói với Cousseau trong tòa Lãnh sự Pháp ở Häng Kông, nghĩa là Pháp phải trao trả đất đai và những người cho Việt Nam. (BĐ. sđd. tt. 281-282.)

Một sĩ quan Hoa Kỳ thuäc của quan tình báo O.S.S. (Office of Strategic Services, tiền thân của CIA), thiäu tá Buckley, nhiäu lần đến gặp của hoàng cũng vào tháng 8-1947, cho của hoàng biết rằng “Hoa Kỳ không thích Hä Chí Minh và sẵn sàng yäm trợ cho bất cứ ai có thể đưa tôi đến lập cho Việt Nam, với điều kiện không phải của người sän là đäng cä.”(BĐ. sđd. tr. 283.)

3. CÁC TäCHäC KHÔNG CỦA NG SäN äNG Hä BäO ĐäI

Nhän thấy tình hình đã thích hợp, ngày 5-9-1947, của hoàng Bảo Đại tuyên bố từ Häng Kông rằng ông sẵn sàng gặp các lãnh đạo chính trị bất cứ thuäc quan điäm chính trị nào, vào ngày 9-9 để bàn luận và tìm kiếm một kế hoạch hòa bình cho đất nước. Vào ngày đã định (9-9-1947), có tất cả 24 người đến họp, trong số đó có Nguyễn Văn Tâm, Nguyễn Văn Sâm, Trần Quang Vinh, Trần Văn Lý, Cao Văn Chiäu, Phan Văn Giáo, Lưu Đức Trung. Những người này đưa ra một bản tuyên ngôn chung có những nội dung sau:
“Toàn thể yêu của của hoàng Bảo Đại, người điän đất nước, để tìm cách của dân tộc Việt Nam ra khỏi cảnh và mọi cuộc đàm phán với người Pháp, hứa tái lập hòa bình ở Việt Nam và thực hiện hòa bình và đất đai.” (BĐ. sđd. tr. 284).

Sau đó hai ngày (11-9), Nguyễn Hữu Thọ nhận của một cuộc họp tại Häng Kông với khoảng 30 chính khách như Nguyễn Tấn äng Tam, Trần Văn Lý, Nguyễn Tấn äng Long, Trần Văn Vĩnh Tấn, Nguyễn Bảo Toàn, Nguyễn Văn Hai, Nguyễn Văn Sâm, Nguyễn Văn Tâm, Lưu Đức Trung, Cung Giä Nguyễn...đưa ra một nghị quyết hai điểm: äng hä của của hoàng Bảo Đại và tranh đấu cho đất đai những người lãnh đạo. (Chính Đạo, sđd. tr. 64)

Trong khi đó, cao ủy Émile Bollaert thấy khó có thể thuyết phục VM, nên Bollaert bắt đầu từ trên nên công nhận với VM. Ngày 10-9-1947, Bollaert đi công diễn văn bản hai tại Hà Đông, những khác với bản trình bày, bản này ngôn ngữ Bollaert mạnh mẽ hơn.

Đây là đầu tiên cho thấy Pháp muốn chấm dứt nói chuyện với VM, và chuyển qua giải pháp Bäo Đäi. Đầu tiên này được lập ra khi gặp O'Sullivan, phó lãnh sự Hoa Kỳ tại Hà Nội ngày 14-9-1947, Bollaert nói rằng bài diễn văn tại Hà Đông ngày 10-9-1947 có ý lo ngại về Hồ Chí Minh và mở đường cho công cuộc hoàng Bäo Đäi.

Ngày 29-12-1947, William Bullitt, công sứ Hoa Kỳ tại Pháp, trong một bài viết trên báo Life, cho rằng tập hợp những nhân vật chính trị chung quanh công cuộc hoàng Bäo Đäi có thể giúp công cuộc Hồ Chí Minh một cách hiệu quả. Ý kiến này được giới chính trị Pháp cho rằng Hoa Kỳ sẵn sàng hỗ trợ thu xếp "giải pháp Bäo Đäi".(5)

Có hai cuộc biểu tình của dân chúng Việt Nam ở trong nước công cuộc hoàng Bäo Đäi và kêu gọi công cuộc hoàng và nước chấp chính, là cuộc biểu tình ngày 12-8-1947 tại Huế, và cuộc biểu tình ngày 14-9-1947 tại Sài Gòn. Trong khi đó, chiến lực VM - liên quân Pháp càng ngày càng gia tăng.

TRẦN GIA PHáNG, (Toronto, 01-01-2009)

CHÚ THÍCH

1. Philippe Devillers, Histoire du Việt-Nam de 1940 à 1952, Editions Du Seuil, Paris 1952, tr. 397.
2. Bäo Đäi, Con đường Việt Nam, California: Nxb. Xuân Thu, 1990, tt. 241-242. (Viết tắt: BĐ, tr.)
3. Trích diễn nguyên văn của Trần Trọng Kim. Ngoài ra, Trần Trọng Kim còn kể rằng khi gặp nhau, công cuộc hoàng Bäo Đäi nói với Trần Trọng Kim: "Chúng mình già trẻ mọi lứa tuổi đều đi du côn". (Trích nguyên văn).[http://vnthuquang.net]
4. Chính Đäo, Việt Nam niên biểu 1939-1975, tập B: 1947-1954, Houston: Nxb. Văn Hóa, 1997, tr. tt. 55-56. (Viết tắt: Chính Đäo, tr.)
5. Archimedes Patti, Why Vietnam?, University of California Press, 1980, tr. 457.

Chào Mừng 2009: Kỷ Niệm Sáu Mươi Năm Quốc Gia Việt Nam.

Tổ Chức Gia Phụng

Thứ 1, 01 Tháng 1 Năm 2009 02:24
